

Ngày 09/02/2018

TỔNG HỢP THÔNG TIN TRONG NGÀY
THÔNG TIN DOANH NGHIỆP
HBC: Pyn Elite Fund (Non – Ucits) đã mua 1 triệu cp

CTCP Tập đoàn xây dựng Hòa Bình (HBC): Quỹ ngoại Pyn Elite Fund (Non – Ucits) đã mua 1 triệu cp, nâng lượng sở hữu từ 21.405.385 cp (tỷ lệ 16,48%) lên 22.405.385 cp (tỷ lệ 17,25%). Giao dịch thực hiện ngày 6/2/2018.

NKG: KIM Vietnam Growth Equity Fund đã mua 300.000 cp

CTCP Thép Nam Kim (NKG): Quỹ ngoại KIM Vietnam Growth Equity Fund đã mua 300.000 cp, nâng lượng sở hữu cả nhóm từ 21.865.300 cp (tỷ lệ 4,79%) lên 6.533.100 cp (tỷ lệ 5,03%) và trở thành nhóm cổ đông lớn. Giao dịch thực hiện ngày 1/2/2018.

VCG: Pyn Elite Fund (Non – Ucits) đã mua 1.382.700 cp

Tổng CTCP XNK và Xây dựng Việt Nam (VCG): Tổ chức Pyn Elite Fund (Non – Ucits) đã mua 1.382.700 cp, nâng lượng sở hữu từ 21.865.300 cp (tỷ lệ 4,95%) lên 23.248.000 cp (tỷ lệ 5,26%) và trở thành cổ đông lớn. Giao dịch thực hiện ngày 5/2/2018.

PVT: KIM Vietnam Growth Equity Fund đã mua 1 triệu cp

CTCP Vận tải Dầu khí (PVT): Quỹ ngoại KIM Vietnam Growth Equity Fund đã mua 1 triệu cp, nâng lượng sở hữu cả nhóm từ 13.336.446 cp (tỷ lệ 4,74%) lên 14.336.446 cp (tỷ lệ 5,09%) và trở thành nhóm cổ đông lớn. Giao dịch thực hiện ngày 5/2/2018.

TIN KINH TẾ TRONG NƯỚC NỔI BẬT
Ngành gỗ đặt mục tiêu xuất khẩu 10 tỷ USD, tiêu thụ nội địa 4 tỷ USD

Năm 2017, giá trị xuất khẩu gỗ và lâm sản ngoài gỗ đạt mức 8 tỷ USD, thị trường trong nước đạt 1,47 tỷ USD, nâng tổng giá trị sản phẩm toàn ngành lên 9,47 tỷ USD. Chi tiết xin xem tại: <http://vneconomy.vn/nganh-go-dat-muc-tieu-xuat-khau-10-ty-usd-tieu-thu-noi-dia-4-ty-usd-20180209020344135.htm>

Lãi suất liên ngân hàng tăng vọt dịp cận Tết, vay qua đêm vượt 3%

Trong khi giảm tại kỳ hạn 6 và 9 tháng, lãi suất liên ngân hàng kỳ hạn ngắn lại tăng vọt, thậm chí đã vượt 3,1% vào ngày 7/2. Chi tiết xin xem tại: <http://cafef.vn/lai-suot-lien-ngan-hang-tang-vot-dip-can-tet-vay-qua-dem-vuot-3-20180209133133849.chn>

Ngày 09/02: Tỷ giá trung tâm ở mức 22.440 đồng, tăng 5 đồng so với phiên trước đó

Tỷ giá trung tâm ngày 10/2 được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 22.440 đồng, tăng 5 đồng so với mức công bố sáng qua. Trong khi đó, giá USD tại một số ngân hàng thương mại sáng nay cũng được điều chỉnh tăng trở lại. Cụ thể, Vietinbank tăng nhẹ 1 đồng ở hai chiều so với giá khảo sát sáng qua, hiện đang niêm yết USD ở mức 22.663-22.733 đồng.

Sáng ngày 09/02: Giá vàng SJC ở mức 36,57 - 36,75 triệu đồng/lượng

Khảo sát lúc 9h20 sáng nay (9/2), giá vàng miếng SJC tại Công ty TNHH MTV Vàng bạc đá quý Sài Gòn – SJC đang được niêm yết ở mức 36,57 – 36,75 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra); tăng 20 nghìn đồng/lượng ở chiều mua vào và tăng 30 nghìn đồng/lượng chiều bán ra so với giá khảo sát sáng qua. Cùng thời điểm, giá vàng giao ngay trên sàn Kitco đang được niêm yết ở mức 1.317,7 USD/oz, giảm 0,4 USD, tương đương 0,03% so với chốt phiên trước. Quy đổi theo tỷ giá tại Vietcombank sáng nay, hiện giá vàng trong nước đang đắt hơn thế giới 490 nghìn đồng/lượng, thu hẹp 60 nghìn đồng so với phiên trước.

TỔNG QUAN TTCK QUỐC TẾ

KHU VỰC	CHỈ SỐ	+/-	ĐIỂM
MỸ	Dow Jones	↓ -1,032.89	23,860.46
	Nasdaq	↓ -274.83	6,777.16
	S&P 500	↓ -100.66	2,581.00
	FTSE 100	↓ -108.73	7,170.69
CHÂU ÂU	DAX	↓ -330.14	12,260.29
	CAC 40	↓ -104.22	5,151.68
CHÂU Á	Nikkei 225	↓ -633.75	21,249.30
	Hang Seng	↑ 128.07	30,451.27
	Shanghai	↓ -47.21	3,262.05

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp)

Cập nhật ngày 09/02/2018

TIN QUỐC TẾ NỔI BẬT
Ngày 08/02: Chỉ số Dow Jones giảm 4.15%, xuống 23,860.46 điểm

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Năm, chỉ số Dow Jones sụt 1,032.89 điểm (tương đương 4.15%) xuống 23,860.46 điểm, chỉ số S&P 500 mất 100.66 điểm (tương đương 3.75%) còn 2,581 điểm và chỉ số Nasdaq Composite lùi 274.83 điểm (tương đương 3.9%) xuống 6,777.16 điểm.

Ngày 08/02: Dầu WTI giảm 0.6%, xuống 61.45 USD/thùng

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Năm, hợp đồng dầu thô ngọt nhẹ WTI giao tháng 3 trên sàn Nymex lùi 34 xu (tương đương 0.6%) xuống 61.45 USD/thùng, mức đóng cửa thấp nhất kể từ ngày 02/01/2018. Hợp đồng dầu Brent giao tháng 4 trên sàn Luân Đôn mất 70 xu (tương đương 1.1%) còn 64.81 USD/thùng, mức đóng cửa thấp nhất kể từ ngày 22/12/2017, đồng thời ghi nhận phiên sụt giảm thứ 5 liên tiếp.

Ngày 09/02/2018

TỔNG HỢP DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG
TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX

Thay đổi (điểm) ↓ **-19,31/-1,89%**

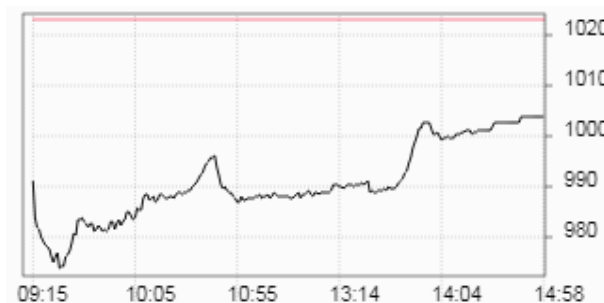
Giá trị (điểm) ↓ **1,003.94**

Khối lượng (cp) **243,233,531**

Giá trị (tỷ đồng) **6,434.85**

Số cp tăng giá ↑ **105**

Số cp giảm giá ↓ **174**

Số cp đứng giá → **76**
DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
RIC	7.7	7.7	7.7	7.7	10 ↑	6.9%
NVT	3.2	3.4	3.4	3	132,310 ↑	6.9%
SVT	6.2	6.2	6.2	6.2	10 ↑	6.9%
SCD	25.4	27.2	27.2	25.4	12,480 ↑	6.9%
TIE	8.3	9.5	9.5	8.3	20 ↑	6.8%

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX

Thay đổi (điểm) ↑ **+0,56/+0,48%**

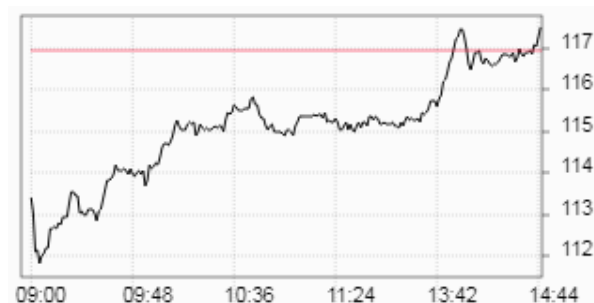
Giá trị (điểm) ↑ **117.50**

Khối lượng (cp) **67,504,371**

Giá trị (tỷ đồng) **950.33**

Số cp tăng giá ↑ **77**

Số cp giảm giá ↓ **115**

Số cp đứng giá → **187**
DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
CTB	34.1	34.1	34.1	34.1	100 ↑	10.0%
PXA	1	1.1	1.1	1	20,600 ↑	10.0%
VIX	8.6	10	10	8.3	688,600 ↑	9.9%
NBW	16.7	16.7	16.7	16.7	100 ↑	9.9%
KST	17.9	17.9	17.9	17.9	110 ↑	9.8%

TỔNG QUAN GD NĐTNN

TỔNG KL (CỔ PHIẾU)	SÀN HCM	SÀN HN
MUA	28,071,428	1,973,420
BÁN	33,090,980	2,246,020
MUA - BÁN	-5,019,552	-272,600

SÀN HCM và SÀN HN

Ngày 09/02, khối ngoại bán ròng hơn 267 tỷ đồng trên HOSE và bán ròng hơn 22,6 tỷ đồng trên HNX. Cụ thể, trên sàn HOSE, họ đã mua vào hơn 28 triệu cổ phiếu (trị giá 1.229 tỷ đồng) và bán ra hơn 33 triệu cổ phiếu (trị giá 1.497 tỷ đồng). Trên sàn HNX, họ mua vào gần 1,9 triệu cổ phiếu (trị giá 34,5 tỷ đồng) và bán ra hơn 2,2 triệu cổ phiếu (trị giá 22,6 tỷ đồng).

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp:...)

Ngày 09/02/2018

TỈ LỆ ẢNH HƯỞNG ĐẾN CHỈ SỐ VN-INDEX

Vốn hóa thị trường (Ngày 08/02/2018): 2,774,765.00 tỷ đồng

Giá trị VN-INDEX (Ngày 08/02/2018): 1,023.25 điểm

Cập nhật ngày 09/02/2018

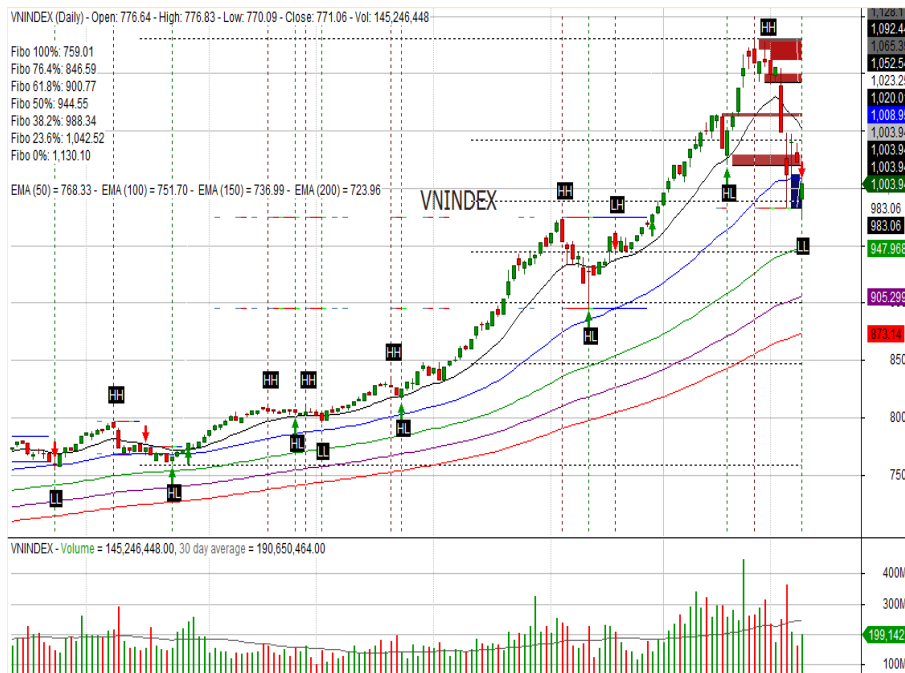
Mã CK	Tỷ lệ ảnh hưởng	KL niêm yết	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KL khớp	Điểm ảnh hưởng
VNM	10.3%	1,451,453,429	197.1	191	-6.1	-3.1%	856,530	-3.27
VCB	8.2%	3,597,768,575	62.9	60.9	-2.0	-3.2%	2,408,810	-2.65
VIC	7.5%	2,637,707,954	79	78.2	-0.8	-1.0%	1,512,070	-0.78
GAS	7.2%	1,913,950,000	104	96.8	-7.2	-6.9%	1,146,710	-5.08
SAB	5.2%	641,281,186	225	225	0.0	0.0%	96,300	0.00
BID	4.0%	3,418,715,334	32.2	32.3	0.1	0.3%	1,800,170	0.13
PLX	3.6%	1,293,878,081	77.1	73.1	-4.0	-5.2%	770,290	-1.91
MSN	3.5%	1,157,373,974	85	82.2	-2.8	-3.3%	948,340	-1.19
VRE	3.4%	1,901,078,733	49	47.75	-1.3	-2.6%	3,215,790	-0.88
CTG	3.3%	3,723,404,556	24.5	24.5	0.0	0.0%	4,778,760	0.00
HPG	3.3%	1,517,079,000	59.7	58.3	-1.4	-2.4%	9,028,840	-0.78
VJC	3.0%	451,343,284	184	185	1.0	0.5%	741,110	0.17
ROS	2.6%	472,999,999	153.5	143.5	-10.0	-6.5%	1,001,880	-1.75
VPB	2.5%	1,332,689,035	52	52.5	0.5	1.0%	3,999,330	0.25
MBB	1.9%	1,815,505,363	28.3	28.9	0.6	2.1%	4,283,380	0.40
BVH	1.8%	680,471,434	73.4	71.6	-1.8	-2.5%	361,850	-0.45
NVL	1.8%	622,828,788	80	80	0.0	0.0%	2,385,810	0.00
HDB	1.6%	980,999,979	44.9	44.6	-0.3	-0.7%	3,454,800	-0.11
MWG	1.4%	316,988,437	118.7	112	-6.7	-5.6%	895,800	-0.78
BHN	1.2%	231,800,000	138	138.6	0.6	0.4%	2,740	0.05

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, Cophieu68, HOSE)

Ngày 09/02/2018

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-INDEX

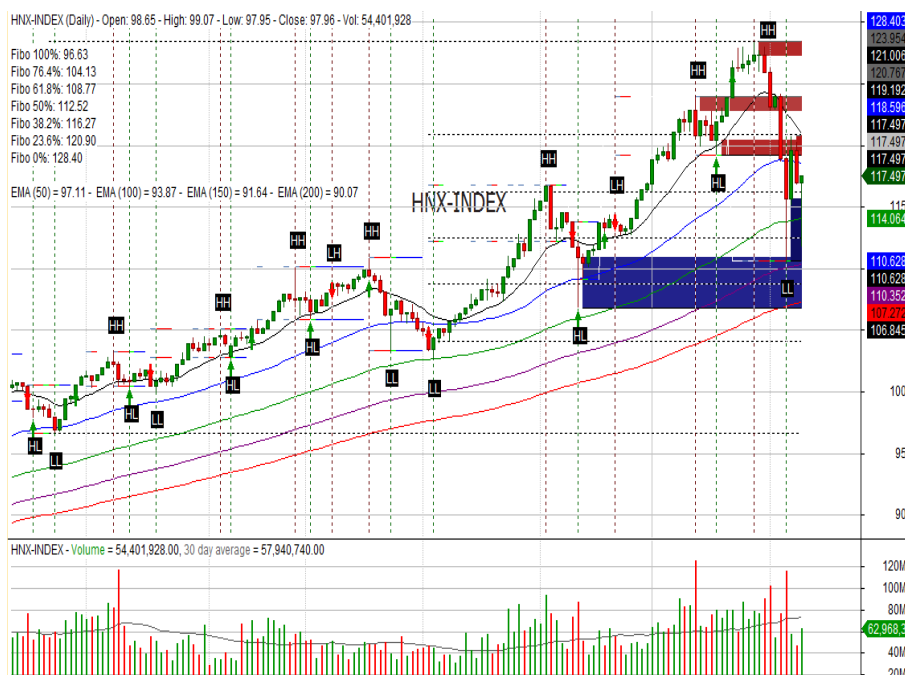


90% cash

10% stocks

Vùng mua: 980 - 1.000 Vùng chốt lời ngắn hạn: 1.020 - 1.040

HNX-INDEX



90% cash

10% stocks

Vùng mua: 114.0 - 116.0 Vùng chốt lời ngắn hạn: 118.0 - 120.0

Phân tích kỹ thuật

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Vn-Index sẽ kiểm tra vùng hỗ trợ gần nhất tại 980 - 1.000 điểm. Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 90% cash/ 10% stocks.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Vn-Index được dự báo nằm tại 980 - 1.000 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Xem xét bán ra khi thủng ngưỡng hỗ trợ 980. Vùng hỗ trợ tiếp theo được dự báo ở mức 940 - 960 điểm.

Trong kịch bản tích cực, vùng 1.020 - 1.040 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Vùng kháng cự tiếp theo được dự báo ở mức 1.060 - 1.080 điểm.

Chỉ báo kỹ thuật

Trend	Momentum	Volatility
ADX	↓ ROC	↓ BBs
MA	↓ RSI	↓ SD
MACD	↓ Stochastic	↓ ATR
PSAR	↓ %R	↓ Volume
Aroon	↓ MFI	↓ Volume

Phân tích kỹ thuật

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Hnx-Index sẽ kiểm tra vùng hỗ trợ gần nhất tại 114.0 - 116.0 điểm. Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 90% cash/ 10% stocks.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Hnx-Index được dự báo nằm tại 114.0 - 116.0 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Xem xét bán ra khi thủng ngưỡng hỗ trợ 114.0. Vùng hỗ trợ tiếp theo ở mức 110.0 - 112.0.

Trong kịch bản tích cực, vùng 118.0 - 120.0 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Vùng kháng cự tiếp theo ở mức 122.0 - 124.0 điểm.

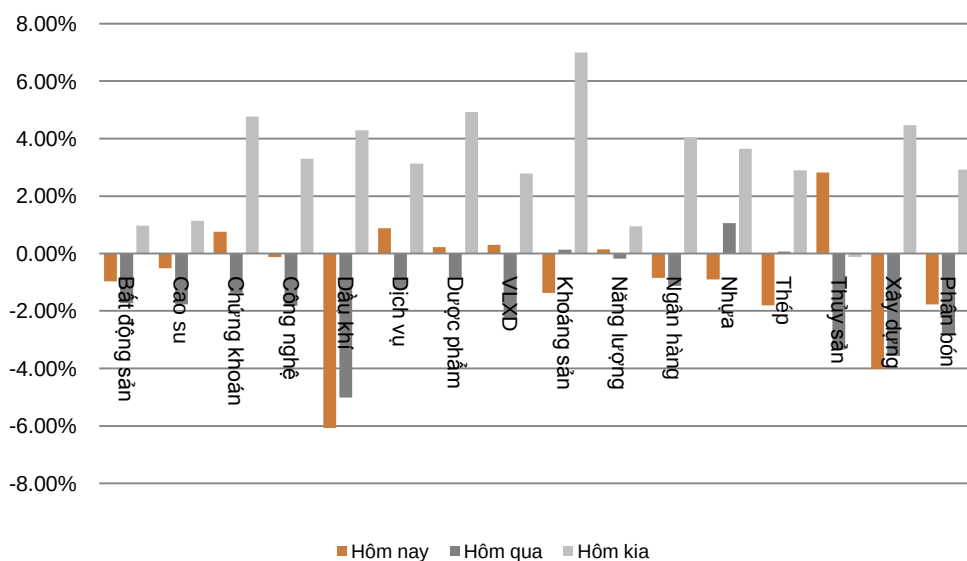
Chỉ báo kỹ thuật

Trend	Momentum	Volatility
ADX	↓ ROC	↓ BBs
MA	↓ RSI	↓ SD
MACD	↓ Stochastic	↓ ATR
PSAR	↓ %R	↓ Volume
Aroon	↓ MFI	↓ Volume

Ngày 09/02/2018

DIỄN BIẾN CHỈ SỐ NGÀNH

Ngành	Thay đổi
Bất động sản	↓ -0.97%
Cao su	↓ -0.51%
Chứng khoán	↑ 0.76%
Công nghệ	↓ -0.12%
Dầu khí	↓ -6.07%
Dịch vụ	↑ 0.88%
Dược phẩm	↑ 0.22%
VLXD	↑ 0.30%
Khoáng sản	↓ -1.37%
Năng lượng	↑ 0.15%
Ngân hàng	↓ -0.85%
Nhựa	↓ -0.90%
Thép	↓ -1.81%
Thủy sản	↑ 2.82%
Xây dựng	↓ -4.02%
Phân bón	↓ -1.77%

BIỂU ĐỒ NGÀNH

CHI TIẾT NGÀNH

Ngành	Mã chứng khoán	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KLGD
Chứng khoán	SSI	31.6	31.6	→ 0.0	→ 0.0%	5,374,370
	HCM	76.9	81	↑ 4.1	↑ 5.3%	481,760
	VCI	80	80	→ 0.0	→ 0.0%	117,500
Dầu khí	GAS	104	96.8	↓ -7.2	↓ -6.9%	1,146,710
	PLX	77.1	73.1	↓ -4.0	↓ -5.2%	770,290
	PVS	20.2	20.6	↑ 0.4	↑ 2.0%	8,897,400
Dịch vụ	VEF	51	52	↑ 1.0	↑ 2.0%	1,000
	PAN	50.6	50.4	↓ -0.2	↓ -0.4%	125,590
	DL1	42	42	→ 0.0	→ 0.0%	500
Ngân hàng	VCB	62.9	60.9	↓ -2.0	↓ -3.2%	2,408,810
	BID	32.2	32.3	↑ 0.1	↑ 0.3%	1,800,170
	CTG	24.5	24.5	→ 0.0	→ 0.0%	4,778,760
Thủy sản	VHC	50.1	52	↑ 1.9	↑ 3.8%	271,180
	MPC	66	70	↑ 4.0	↑ 6.1%	600
	ANV	15.1	15.3	↑ 0.2	↑ 1.3%	864,070

Cập nhật ngày 09/02/2018

Ngày 09/02/2018

ĐẦU TƯ THEO NHÓM NGÀNH

Ngành	Biến động tuần (%)	Cổ phiếu nổi bật	Thông tin cập nhật
Bất động sản	↓ -9.28%	VIC, PDR, DIG, DXG, SCR	Thị trường BĐS có nhiều chuyển biến tích cực trong năm 2017.
Cao su	↓ -7.94%	CSM, DRC, SRC	Giá bán sản phẩm sụt giảm do áp lực cạnh tranh tăng cao.
Chứng khoán	↓ -6.78%	HCM, SSI, VND	Triển vọng nâng hạng TTCK Việt Nam – yếu tố tạo kỳ vọng.
Công nghệ	↓ -8.40%	FPT, CMG, ELC	Theo dự báo của NASSCOM, nhu cầu phần mềm thế giới sẽ tăng trưởng từ 15-20% trong giai đoạn 2016-2020.
Dầu khí	↓ -21.29%	GAS, PVC, PVD, PVS	Ngành Dầu khí tiếp tục chịu ảnh hưởng tiêu cực từ diễn biến giá dầu.
Dịch vụ	↓ -0.81%	PAN, SKG, VNG, DSN	Dự báo năm 2017, tổng thu du lịch ước đạt 480.000 tỷ đồng (+20%).
Dược phẩm	↓ -3.82%	DCL, DHG, DMC, IMP	Theo dự báo của BMI ngành dược sẽ tiếp tục đạt mức tăng trưởng với hai con số trong giai đoạn 5 năm tới khoảng 11,8%.
VLXD	↓ -8.69%	HT1, BCC	Cuộc đua giành thị phần tiêu thụ xi măng sẽ khốc liệt.
Khoáng sản	↓ -8.73%	NBC, TC6, TCS, TDN	Ngành khoáng sản hiện nay vẫn còn gặp nhiều khó khăn.
Năng lượng	↓ -0.04%	BTP, PPC, VSH, NT2	Kỳ vọng tăng trưởng mạnh mẽ từ ngành thủy điện.
Ngân hàng	↓ -8.55%	VCB, BID, CTG, MBB, SHB	Triển vọng ngành ngân hàng thể hiện từ dự báo KQKD khả quan.
Nhựa	↓ -3.66%	BMP, NTP, AAA	Từ 01/01/2017, hạt nhựa PP nhập khẩu sẽ bị áp thuế 3% thay vì 1% làm giảm biên lợi nhuận gộp.
Thép	↓ -5.73%	HPG, HSG, VGS, NKG	Thép phục hồi mạnh, nhưng triển vọng không chắc chắn.
Thủy sản	↓ -14.21%	FMC, HVG, IDI, VHC	Ngành Thủy sản sẽ vẫn gặp nhiều khó khăn trong năm 2017.
Xây dựng	↓ -11.13%	CTD, PXS, VCG, VNE	Ngành xây dựng Việt Nam gần đây ghi nhận kỉ lục tăng trưởng kép 19%.
Phân bón	↓ -9.33%	FMC, HVG, IDI, VHC	Ngành Phân bón đang trong giai đoạn khó khăn khi chịu áp lực cạnh tranh từ phân bón nhập khẩu cũng như nạn phân bón giả.

Cập nhật ngày 09/02/2018

Ngày 09/02/2018

GIÁ CẢ HÀNG HÓA THẾ GIỚI

Năng lượng	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Crude Oil	60.6669 ↓	-0.74% ↓	-7.33% ↓	-4.59% ↑	12.61%	09/02/2018
Brent	64.6569 ↑	0.09% ↓	-5.74% ↓	-6.58% ↑	14.01%	09/02/2018
Natural gas	2.6277 ↓	-2.78% ↓	-8.03% ↓	-10.14% ↓	-16.38%	09/02/2018
Gasoline	1.765 ↓	-0.06% ↓	-6.90% ↓	-3.88% ↑	12.41%	09/02/2018
Heating oil	1.9054 ↓	-1.34% ↓	-8.85% ↓	-7.78% ↑	16.08%	09/02/2018
Ethanol	1.415 ↑	0.50% ↓	-0.77% ↑	6.71% ↓	-11.62%	09/02/2018

Kim loại	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Gold	1318.61 ↓	-0.22% ↓	-1.11% ↑	0.10% ↑	6.82%	09/02/2018
Silver	16.4199 ↑	0.13% ↓	-4.71% ↓	-3.14% ↓	-6.93%	09/02/2018
Platinum	972.4 ↑	0.33% ↓	-1.38% ↑	0.14% ↓	-3.76%	09/02/2018
Palladium	964.5 ↑	0.16% ↓	-7.50% ↓	-10.57% ↑	23.53%	09/02/2018

Nông nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Wool	1,808.00 →	0.00% ↑	4.27% ↑	2.73% ↑	25.82%	09/02/2018
Tea	3.21 →	0.00% ↑	0.31% ↓	-3.31% ↓	-8.02%	09/02/2018
Soybeans	983.5773 ↓	-0.33% ↓	-0.14% ↑	2.91% ↓	-7.12%	09/02/2018
Wheat	451.9535 ↓	-0.82% ↑	1.17% ↑	4.08% ↑	0.66%	09/02/2018
Cotton	77 ↑	0.50% ↓	-0.39% ↓	-3.33% ↑	1.56%	09/02/2018
Rice	12.371 ↓	-1.22% ↑	0.02% ↑	5.74% ↑	30.56%	09/02/2018
Palm Oil	2505 ↑	0.16% ↑	1.21% ↓	-2.45% ↓	-23.35%	09/02/2018
Cheese	1.483 ↓	-0.60% ↑	0.34% ↓	-1.27% ↓	-12.35%	09/02/2018
Milk	13.43 ↓	-0.30% ↓	-1.47% ↓	-2.54% ↓	-20.34%	09/02/2018
Oat	269.0193 ↓	-1.56% ↑	0.66% ↑	8.04% ↑	5.71%	09/02/2018
Sugar	13.93 ↑	2.58% →	0.00% ↓	-6.96% ↓	-33.25%	09/02/2018
Cocoa	2031 ↑	0.89% ↑	0.84% ↑	7.11% ↑	4.90%	09/02/2018
Rubber	192.8 ↑	5.47% ↑	1.47% ↓	-5.21% ↓	-42.92%	09/02/2018
Orange Juice	147.8 ↑	0.20% ↓	-0.81% ↑	8.80% ↓	-13.03%	09/02/2018

Công nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Live Cattle	125.9826 ↑	0.16% ↓	-0.51% ↑	6.88% ↑	6.91%	09/02/2018
Bitumen	2648 ↑	0.38% ↓	-4.68% ↑	5.92% ↑	5.08%	09/02/2018
Steel	3970 ↑	0.76% ↑	1.02% ↓	-9.73% ↑	15.81%	09/02/2018
Iron Ore	78 ↑	1.96% ↑	6.85% ↑	1.96% ↓	-7.14%	09/02/2018

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, tradingeconomics.com)

Ngày 09/02/2018

DANH MỤC CỦA CANSLIM
CÁC KHUYẾN NGHỊ CÒN MỞ TRẠNG THÁI

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ghi chú
-------	---------	------------	-------------	--------------	--------------	------------------	-----------------	------------	---------

Trung bình:

#DIV/0!

CÁC KHUYẾN NGHỊ ĐÃ ĐÓNG TRONG THÁNG

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ngày đóng TT
VNM	Mua	Đóng	115.0	138.0	140.0	21.7%	20.0%	27/01/2016	17/03/2016
BTP	Mua	Đóng	11.4	15.8	15.3	34.2%	38.6%	16/02/2016	25/03/2016
INN	Mua	Đóng	36.0	49.8	49.0	36.1%	38.3%	19/01/2016	13/04/2016
KBC	Mua	Mở	13.1	15.0	15.5	18.3%	14.5%	26/04/2016	08/06/2016
BPC	Mua	Mở	12.4	17.5	20.0	61.3%	41.1%	20/01/2016	08/06/2016
PMC	Mua	Mở	49.0	60.7	72.4	47.8%	23.9%	26/04/2016	08/06/2016
BCC	Mua	Mở	14.8	19.1	18.4	24.3%	29.1%	19/12/2016	20/02/2017
HVT	Mua	Mở	19.5	27.8	25.0	28.2%	42.6%	19/12/2016	16/03/2017
NLG	Mua	Mở	21.8	26.8	27.8	27.5%	22.7%	19/12/2016	16/03/2017
VNM	Mua	Mở	124.6	151.7	150.0	20.4%	21.7%	20/12/2016	29/05/2017
DVN	Mua	Mở	16.1	27.7	28.0	73.9%	72.0%	14/11/2017	24/01/2018
PGC	Mua	Mở	13.5	17.2	24.1	78.5%	27.4%	04/05/2017	05/02/2018
Trung bình:							32.7%		

(Cập nhật ngày 03/02/2017)

Ngày 09/02/2018

BÁO CÁO CÔNG TY (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên công ty	Ngày phát hành	Khuyến nghị	Giá mục tiêu	Chi tiết
IJC	15/11/2017	Mua [+30%]	12.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
NTL	14/11/2017	Mua [+24%]	12.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VPB	17/08/2017	Mua [+26%]	49.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DRC	27/07/2017	Bán [-21%]	21.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LTG	26/07/2017	Bán [-19%]	44.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VGC	27/06/2017	Nắm giữ [-8%]	17.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LIC	31/05/2017	Không đánh giá	N/A	Tài xuống
VGC	25/05/2017	Mua [+41%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CTF	23/05/2017	Nắm giữ [+9%]	13.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CDN	22/05/2017	Mua [+29%]	30.800 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DP2	19/05/2017	Không đánh giá	N/A	Tài xuống
DVN	18/05/2017	Mua [+282%]	39.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CSV	10/05/2017	Mua [+69%]	50.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TRC	09/05/2017	Nắm giữ [+8%]	31.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
PGC	28/04/2017	Mua [+81%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	21/04/2017	Nắm giữ [+3%]	13.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VTG	23/03/2017	Mua [+29%]	14.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DIG	23/03/2017	Nắm giữ [+0%]	9.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	20/03/2017	Mua [+42%]	18.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CMC	20/03/2017	Mua [+160%]	13.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống

Khuyến nghị	Diễn giải
Kỳ vọng 12 tháng	
Mua	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường trên 15%
Nắm giữ	Nếu giá mục tiêu so với giá thị trường từ -15% đến 15%
Bán	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường dưới -15%

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-cong-ty>

Ngày 09/02/2018

BÁO CÁO CẬP NHẬT NGÀNH (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo cập nhật ngành Săm lốp – Quý 4/2017	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Quý 2/2017	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Quý 2/2017	Tải xuống
Báo cáo triển vọng ngành 2017 - ASEANSC	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Bất động sản – Tháng 6/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Sản xuất thép – Tháng 6/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Tháng 5/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dịch vụ du lịch – Tháng 5/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Thủy sản – Tháng 4/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dược phẩm – Tháng 4/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Khu công nghiệp – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cảng biển – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cao su tự nhiên – Tháng 2/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Nhiệt điện – Tháng 2/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Tháng 2/2016	Tải xuống

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-nganh>

Ngày 09/02/2018

BÁO CÁO PHÂN TÍCH KỸ THUẬT (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo phân tích kỹ thuật – LIX, LM8, LSS, MBB (18/10/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – LCG, LDG, LHG, BCC (13/10/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM (25/08/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHB (23/08/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – NTL (28/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – PVD (24/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HUT (21/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VGS (20/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – KDC, KDH, KMR, KLF (18/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – IVS, ITA, ITD, KBC (17/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HT1, HTI, HVG, IDI (13/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HNG, HPG, HQC, HSG (12/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HBC, HCM, HDC, HHS (11/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HAG, HAH, HAI, HAR (10/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – FMC, FPT, GAS, GMD (06/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – EIB, ELC, FCM, FLC (05/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DPM, DQC, DRC, DXG (04/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DHM, DIC, DRH, DLG (03/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM, DCL, DCS, DIG (30/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DBC, EVE, FCN, FIT (29/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CSM, CCL, CNG, CLL (28/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CMG, CTD, CTG, CVT (26/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BMI, BVS, BVH, BTP (23/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BHS, BCG, CEO, CII (22/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – AAA, ACB, BID, BIC (21/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VTO, TNG, VIX, MBS (20/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VNE, VNM, VSC, VSH (19/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VIS, VHG, VIC, VIP (16/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VCG, VGS, VND, VKC (15/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TIG, TVS, VCB, VHC (14/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TCL, TCM, TDH, TSC (13/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SVC, SCR, VNS, TLH (12/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHS, SRC, SJS, STB (09/06/2017)	Tải xuống

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cau-phan-tich-ky-thuat>

Ngày 09/02/2018

LỊCH SỰ KIỆN CHỨNG KHOÁN NỔI BẬT

Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày TH	Mã CK	Sàn	Nội dung sự kiện	Giá HT	Thay đổi
09/02/2018	12/02/2018	21/04/2018	SMC	HOSE	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	27.8	0.3 (1.09%)
n/a	n/a	29/03/2018	ND2	UPCoM	Giao dịch bổ sung - 8,464,310 CP	23	0 (0%)
09/02/2018	12/02/2018	28/02/2018	TV2	HNX	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	173.7	1.6 (0.94%)
09/02/2018	12/02/2018	#REF!	VCT	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	n/a	n/a
n/a	n/a	09/02/2018	CDO	HOSE	Đưa cổ phiếu vào diện kiểm soát	1.21	0 (0%)
09/02/2018	12/02/2018	n/a	S4A	HOSE	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	24	0.3 (1.27%)
09/02/2018	12/02/2018	07/03/2018	SKV	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	0.2 (1.04%)	0.2 (1.04%)
09/02/2018	12/02/2018	01/03/2018	PGI	HOSE	Trả cổ tức năm 2017 bằng tiền, 1,200 đồng/CP	19	0 (0%)
09/02/2018	12/02/2018	19/03/2018	SGD	HNX	Trả cổ tức năm 2017 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	12.5	0 (0%)
09/02/2018	12/02/2018	23/03/2018	SGD	HNX	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	n/a	n/a
12/02/2018	13/02/2018	n/a	PSB	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	n/a	n/a
12/02/2018	13/02/2018	n/a	MCO	HNX	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	1.9	0 (0%)
12/02/2018	13/02/2018	10/03/2018	VCS	HNX	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	n/a	n/a
12/02/2018	13/02/2018	09/03/2018	VCS	HNX	Trả cổ tức đợt 2/2017 bằng tiền, 2,000 đồng/CP	194	-5.5 (-2.75%)
n/a	n/a	12/02/2018	SJG	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 669,300 CP	n/a	n/a
12/02/2018	13/02/2018	10/03/2018	MPC	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	66	-9.7 (-12.81%)
12/02/2018	13/02/2018	09/03/2018	API	HNX	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	13.8	0 (0%)
n/a	n/a	12/02/2018	VSC	HOSE	Giao dịch bổ sung - 4,555,162 CP	37	0 (0%)
12/02/2018	13/02/2018	16/03/2018	HFT	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	23.4	0 (0%)
n/a	n/a	12/02/2018	ADS	HOSE	Giao dịch bổ sung - 4,274,320 CP	15.9	-1.1 (-6.47%)
13/02/2018	21/02/2018	07/03/2018	SMA	HOSE	Trả cổ tức đợt 2/2012 bằng tiền, 300 đồng/CP	13.7	0 (0%)
13/02/2018	21/02/2018	07/03/2018	SMA	HOSE	Trả cổ tức năm 2013 bằng tiền, 400 đồng/CP	13.7	0 (0%)

Cập nhật ngày 09/02/2018

ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG BẢN TIN VÀ KHUYẾN CÁO

Điều kiện sử dụng bản tin: Bản tin nhận định thị trường này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN cung cấp cho một bộ phận khách hàng nhất định có mở tài khoản tại Công ty. Mọi sự cung cấp khi chưa được sự đồng ý của Công ty đều bị coi là vi phạm bản quyền.

Khuyến cáo: Nội dung trong bản tin này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN tổng hợp và phân tích từ các nguồn thông tin đại chúng được xem là đáng tin cậy và chỉ đơn thuần phục vụ mục đích tham khảo. Công ty không chịu trách nhiệm với bất kỳ quyết định mua hay bán khi khách hàng sử dụng các thông tin trên.